

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 23 - 8 - 2018

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Quý
2. Bà Vũ Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 152/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Nguyệt A, sinh năm 1993;

Trú tại: Số 45, khu 6, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Lương Nguyễn C, sinh năm 1991.

Trú tại: Số 55, đường Đ1, khối Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/7/2018, tại bản khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nguyệt A trình bày:

Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C kết hôn tháng 9 năm 2016 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn; thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Tuy nhiên, sau 06 tháng chung sống giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C phát

sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế, cách đối xử trong gia đình và xã hội. Anh Lương Nguyễn C không chịu làm ăn, lún sâu vào tệ nạn xã hội dẫn đến cảnh nợ nần chồng chất. Các khoản nợ của anh Lương Nguyễn C ngày càng nhiều và trở thành gánh nặng cho chị Nguyễn Thị Nguyệt A và gia đình. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A cùng gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Lương Nguyễn C không thay đổi, ngày càng ham chơi không quan tâm gì đến vợ con, vì vậy tình cảm vợ chồng rạn nứt trầm trọng. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C đã sống ly thân từ tháng 2/2017 đến nay. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A xác định không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống với anh Lương Nguyễn C. Vì vậy chị Nguyễn Thị Nguyệt A đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Lương Nguyễn C.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C có 01 con chung là Nguyễn Ánh V, sinh ngày 16/10/2017, hiện đang sống cùng chị Nguyễn Thị Nguyệt A tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Nguyệt A yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh Lương Nguyễn C cấp dưỡng nuôi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Lương Nguyễn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong bản tự khai, tại phiên hòa giải và tại đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện:

Anh Lương Nguyễn C và chị Nguyễn Thị Nguyệt A kết hôn tháng 9 năm 2016 trên cơ sở tự nguyện. Trước khi kết hôn có được tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục, nhưng không đăng ký kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn, biểu hiện mâu thuẫn đúng như chị Nguyễn Thị Nguyệt A trình bày. Nay anh Lương Nguyễn C thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trở lên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Lương Nguyễn C đồng ý ly hôn chị Nguyễn Thị Nguyệt A.

Về con chung: Anh Lương Nguyễn C và chị Nguyễn Thị Nguyệt A có 01 con chung là Nguyễn Ánh V, sinh ngày 16/10/2017. Khi ly hôn anh Lương Nguyễn C đồng ý để chị Nguyễn Thị Nguyệt A nuôi con, anh Lương Nguyễn C không phải cấp dưỡng nuôi con và yêu cầu được thăm nom con chung, không ai được cản trở. Trong quá trình chung sống anh Lương Nguyễn C và chị Nguyễn Thị Nguyệt A không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

- Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký tại phiên tòa.

- Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2016 đến nay không đăng ký kết hôn. Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C đã kéo dài hơn 01 năm, hiện nay đã trở lên trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C đã sống ly thân từ tháng 2/2017 đến nay. Căn cứ Điều 9; Điều 14, của Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 4 Điều 3 của Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Vì vậy, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử ra bản án không công nhận chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C là vợ chồng.

- Về việc nuôi con, tài sản chung, nợ chung: Giải quyết theo quy định tại Điều 15, Điều 16 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 20/7/2018 anh Lương Nguyễn C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn xét xử vụ án vắng mặt anh Lương Nguyễn C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn, nhưng chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường. Nhưng sau 06 tháng chung sống, giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn về kinh tế, cách đối xử trong gia đình và xã hội. Anh Lương Nguyễn C mải chơi, không chịu làm ăn, dẫn đến cảnh nợ nần chồng chất. Các khoản nợ của anh Lương Nguyễn C ngày càng nhiều và trở thành gánh nặng cho gia đình. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A cùng gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Lương Nguyễn C không thay đổi, ngày càng ham chơi và không quan tâm gì đến vợ con, vì vậy tình cảm vợ chồng rạn nứt trầm trọng. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh

Lương Nguyễn C đã sống ly thân từ tháng 2/2017 đến nay. Mặc dù chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C đã thỏa thuận ly hôn, nhưng do chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C không đăng ký kết hôn, căn cứ vào Điều 9; Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình và khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C có 01 con chung là Nguyễn Ánh V, sinh ngày 16/10/2017, hiện đang sống cùng chị Nguyễn Thị Nguyệt A tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Chị Nguyễn Thị Nguyệt A yêu cầu được nuôi con, anh Lương Nguyễn C đồng ý. Anh Lương Nguyễn C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Nguyệt A không yêu cầu. Xét về điều kiện để nuôi con Hội đồng xét xử thấy: Chị Nguyễn Thị Nguyệt A hiện là Công chức địa chính xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, mức lương hơn 4.000.000 đồng/tháng; ngoài ra còn thu nhập thêm do tham gia Tư vấn môi trường cho Công ty của gia đình bên ngoài khoảng 4.000.000 đồng/tháng. Như vậy, tổng thu nhập của chị Nguyễn Thị Nguyệt Anh khoảng 8.000.000 đồng/tháng, đủ điều kiện để nuôi dưỡng con; hơn nữa cháu Nguyễn Ánh V chưa đủ 36 tháng tuổi. Vì vậy, cần giao con chung cho chị Nguyễn Thị Nguyệt A tiếp tục nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật và cũng phù hợp với thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nguyệt A là nguyên đơn nên phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 9; Điều 14; Điều 15; Điều 16; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Nguyệt A và anh Lương Nguyễn C là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ánh V, sinh ngày 16/10/2017 cho chị Nguyễn Thị Nguyệt A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lương Nguyễn C không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Nguyệt A không yêu cầu. Anh Lương Nguyễn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Nguyệt A phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền chị Nguyễn Thị Nguyệt A đã nộp 300.000 đồng tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số AA/2012/02802 ngày 11/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn;
tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh

